

GÓP PHẦN BẢO VỆ RỪNG TRÀM VÙNG ĐỒNG THÁP MƯỜI, TỈNH LONG AN BẰNG ỨNG DỤNG MÔ HÌNH SẢN XUẤT NÔNG - LÂM - NGƯ KẾT HỢP

ThS. PHẠM XUÂN QUÝ

Vùng đất phèn tỉnh Long An phân bố rộng lớn ở Đồng Tháp Mười và rải rác ở phía Nam của tỉnh, với tổng diện tích là 242.572ha (Lê Phát Quới, 1999). Trước đây vùng này thường xuyên bị ngập nước từ 1m đến 4m trong mùa lũ của sông Cửu Long, là vùng đặc trưng cho hệ canh tác lúa nổi xen kẽ với các vùng rừng tràm (tên la tinh: *Melaleuca cajuputi*) mọc trên đất phèn. Vùng đất này cần phải tốn nhiều công sức đồng hóa, cải tạo mới có thể phát triển cây nông nghiệp. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, nhiều hộ nông dân phải đốn bỏ rừng tràm để lấy đất trồng lúa và các loài cây hoa màu khác vì rừng tràm đưa lại cho họ thu nhập thấp. Sự thu hẹp rừng tràm sẽ dẫn đến tai họa sinh thái cho vùng đất ngập nước này, ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của cộng đồng. Việc thay đổi tập quán canh tác, ứng dụng mô hình trồng xen, nuôi xen để tăng hiệu quả sử dụng đất, giữ rừng cần được khuyến cáo nhân rộng.

Trước thực tế đó, chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An là

kiên quyết giữ ổn định 60.000ha rừng trồng tập trung (cả cây lâu năm) để giữ sinh thái và bảo vệ môi trường. Khuyến khích các hộ gia đình giữ rừng tràm bằng cách xây dựng mô hình nông lâm ngư kết hợp, đó là mô hình canh tác kết hợp giữa cây tràm (cây lâm nghiệp) với cây nông nghiệp ngắn ngày và nuôi trồng thủy sản. Đã có hàng nghìn hộ trong vùng Đồng Tháp Mười đang áp dụng thành công mô hình lúa - cá - tràm và thu được kết quả khả quan.

Mô hình thực tế

Kết quả khảo sát 60 hộ gia đình tại vùng Đồng Tháp Mười tỉnh Long An (năm 2006) cho thấy chỉ có 11,67% số hộ tổ chức sản xuất theo mô hình kết hợp nông - lâm - ngư nghiệp. Trong đó ứng dụng mô hình tràm - lúa - cá gồm các hộ Lê Văn Hưng, Nguyễn Văn Út, Đinh Công Thành và mô hình sản xuất tổng hợp của hộ Phan Tấn Bình, Nguyễn Thanh Nhanh, Nguyễn Văn Thanh, Võ Văn Tiếp. Hiệu quả về lãi và thu nhập thực tế trên một hecta của các mô hình được trình bày ở bảng sau:

Bảng so sánh hiệu quả về lãi và thu nhập thực tế của các mô hình so với mô hình lúa độc canh.

Chỉ tiêu	Mô hình bố trí cơ cấu cây trồng kết hợp của hộ gia đình	Trị số trung bình (ngàn đồng)
Lãi/ha	+ Mô hình trà - lúa - cá	8.672,263 ± 2.551,887
	+ Mô hình tổng hợp (trà - lúa - cá - ong - VAC)	8.994,433 ± 2.896,811
	+ Độc canh lúa	8.598,250 ± 1.929,849
Thu nhập thực tế (MI/ha)	+ Mô hình trà - lúa - cá	9.951,359 ± 2.736,628
	+ Mô hình tổng hợp (trà - lúa - cá - ong - VAC)	10.405,750 ± 2.842,754
	+ Độc canh lúa	9.264,433 ± 4.766,533

(Nguồn: Số liệu điều tra năm 2006)

Kết quả trình bày ở bảng trên cho ta thấy áp dụng mô hình nông lâm ngư kết hợp cho lãi và thu nhập thực tế cao hơn mô hình canh tác lúa độc canh. Các hộ gia đình canh tác nông lâm ngư kết hợp mà chúng tôi đã khảo sát đều cho rằng trong điều kiện gia đình có hai lao động, đồng vốn ít, việc sử dụng có hiệu quả đất phèn cần phải kết hợp tổng hợp các lợi thế vốn có của nó như: thu nhập từ gỗ trà vì cây trà vốn rất thích hợp với điều kiện đất đai, cá đồng, cá nuôi nguồn lợi phong phú, ong mật là loại đặc sản có giá trị trong vùng... Ngoài ra rừng trà còn làm ngọt hóa nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp và bảo vệ môi trường sinh thái. Do vậy, sử dụng phương thức canh tác nông lâm ngư nghiệp kết hợp giúp cho hộ gia đình đảm bảo thu nhập cao hơn và giữ được rừng trà, góp phần ổn định tỷ lệ rừng của tỉnh là mô hình sản xuất hợp lý cần được

ứng dụng rộng rãi.

Trong các mô hình trên nổi bật là mô hình của hộ ông Võ Văn Tiếp ở ấp Thạnh Lập, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An cần với diện tích là 7 hecta và phân chia như sau:

- Diện tích trồng lúa nước: 25.000m², chiếm 35,71%;
- Diện tích trồng trà: 35.000m², chiếm 50,00%;
- Hệ thống kênh mương rửa phèn và nuôi cá: 4.000m², chiếm 5,71%;
- Hệ thống bờ bao: 3.700m², chiếm 5,29%;
- Thỏ cư + VAC: 2.300m², chiếm 3,29%.

+ Rừng trà trồng bằng cây con với mật độ 22.500 cây/ha, không lên liếp. Chăm sóc bón phân trong 2 năm đầu liều lượng 125kg/ha, năm thứ 3 tỉa cành nhánh và hàng năm điều tiết nước, rút nước khỏi mùa lũ và giữ

nước vào mùa khô. Thu nhập từ rừng tràm tính bình quân đạt 2.947 ngàn đồng/ha/năm.

+ Lúa nước: lúa đông xuân sử dụng giống lúa cao sản ngắn ngày (90 ngày) xuống giống từ ngày 10 - 25/11, thu hoạch từ ngày 10 - 25/02 năm sau, năng suất đạt 06 tấn, thu lãi 08 triệu đồng/ha. Vụ lúa xuân hè dùng giống ngắn ngày (85-90 ngày) xuống giống từ ngày 10 - 25/02, thu hoạch từ ngày 05 - 20/05 hàng năm, năng suất thu hoạch chỉ đạt 2,5 tấn/ha, không có lãi. Vụ lúa hè thu với diện tích 1,5ha được chuyển sang trồng khoai mì, bắt đầu trồng từ ngày 15 - 25/02 và thu hoạch 10 - 20/12, năng suất đạt 32 tấn, lãi trên 20 triệu đồng.

+ Tận dụng kênh mương bao quanh ruộng lúa và rừng tràm để nuôi cá lóc theo kiểu tự nhiên, không tốn tiền mua thức ăn.

+ VAC: Thiết kế hệ thống chuồng trại nuôi heo trên bờ ao nuôi cá. Ao nuôi cá được đào thành nhiều bậc, tạo ra các mặt thoáng khác nhau. Trong vườn, trên bờ ao, trên bờ bao trồng các cây xoài, mít, ổi, mận, chuối xiêm, ớt quả, rau ngót... Trong mặt ao, trên mặt kênh trồng sen, các bậc cao trong ao dùng để trồng rau nhút, thả bèo cho cá ăn. Với hệ thống VAC như trên cộng với thu hoạch cá từ kênh mỗi năm gia đình anh Tiếp thu được 9.100 ngàn đồng tiền lãi từ cá, 2.000 ngàn đồng tiền lãi từ heo (vì

trong năm có dịch lở mồm long móng nên chỉ nuôi 1 lứa) và mỗi ngày thu được 25 ngàn đồng từ rau nhút, ngó sen. Tuy sản phẩm thu được từ VAC chưa lớn nhưng cũng đã góp phần cải thiện cuộc sống của gia đình và sẽ là tiềm năng cho phát triển kinh tế trong những năm tới.

Đề xuất mô hình ứng dụng

Từ kết quả của các mô hình thực tế nghiên cứu trên chúng tôi xin đề xuất ứng dụng mô hình sản xuất nông lâm ngư kết hợp (tràm - lúa - cá - VAC) cho hộ gia đình nông dân vùng đất phèn Đồng Tháp Mười - Long An. Với đặc điểm đất phèn ngập nước > 60cm với thời gian ngập nước 75 - 105 ngày, đất có thể thoát phèn rửa phèn nhờ hệ thống kênh mương dẫn nước ngọt từ Vàm Cỏ Đông - Vàm Cỏ Tây, kênh Dương Văn Dương.

Diện tích mô hình khoảng 5 - 7ha và được chia như sau:

- Diện tích trồng lúa hay kết hợp theo vụ: 20 - 30%;
 - Diện tích trồng và kinh doanh rừng tràm: 50 - 60%;
 - Hệ thống kênh mương rửa phèn và nuôi cá: 8,0%;
 - Hệ thống bờ bao: 8,0%;
 - Đất thổ cư + VAC: 4,0%.
- * Rừng tràm:
- + Sử dụng giống tràm nội địa, xuất xứ Vĩnh Hưng hoặc tràm Úc.
 - + Mật độ trồng 32.000 cây/ha đối

với tràm nội địa (*M.cajuputi*), 22.500 cây/ha với tràm Úc (*M.leucadendra*).

+ Trồng rừng thâm canh có lên liếp hoặc đào mương xỏ phèn, chăm sóc tỉa thưa, bón phân sẽ cho hiệu quả tốt hơn nhiều so với trồng quảng canh.

+ Khi khai thác tràm chú ý đảm bảo tái sinh chồi cho luân kỳ sau.

+ Toàn bộ diện tích rừng tràm cũng nên chia thành từng lô nhỏ (cúp) nên tạo ra các cúp không đồng tuổi để diện tích rừng luôn luôn có thể khai thác được theo phương thức khai thác dần có thu nhập thường xuyên.

* Lúa nước: là loại cây trồng phổ biến ở vùng Đồng Tháp Mười do ảnh hưởng của lũ nên chỉ canh tác 1 - 2 vụ trong năm. Canh tác lúa ở Đồng Tháp Mười - Long An hiện nay sử dụng giống lúa ngắn ngày. Vụ đông xuân gieo sạ vào đầu tháng 12 và thu hoạch, vào tháng 02, đây là vụ lúa cho năng suất cao nhất vì khi nước lũ về mang theo một lượng phù sa bồi lắng cho đất và một phần lượng phèn bị rửa trôi làm cho đất được cải thiện. Vụ xuân hè bắt đầu gieo sạ từ tháng 02 và thu hoạch vào tháng 05. Năng suất vụ hè thu thường thấp vì dễ bị sâu bệnh (rầy nâu, vàng lùn, lùn xoắn lá...). Trồng lúa trên đất phèn mạnh, người dân địa phương còn có kinh nghiệm xẻ rãnh thoát phèn trong ruộng lúa (rãnh rộng 40cm sâu 40cm), khoảng cách giữa các rãnh mau, thưa phụ thuộc

vào độ phèn của đất, thông thường cách nhau 10m đến 20m. Lúa nước trồng trên đất phèn mạnh, cần phải bón thêm phân khoáng tổng hợp NPK. Vụ hè thu không nên gieo sạ hết diện tích mà trồng khoai mì, khoai mỡ hoặc đay hè thu... có tác dụng luân canh cải tạo đất và cho thu nhập cao hơn.

* Nuôi cá đồng: mô hình lúa - cá đã phát triển ở nhiều nước châu Á từ nhiều thế kỷ qua. Đồng bằng sông Cửu Long nước ta có điều kiện sinh thái rất phù hợp cho phát triển lúa + cá. Ở những nơi đất ngập nước sâu hơn 60cm và thời gian ngập kéo dài đến 6 tháng như ở Đồng Tháp Mười sẽ thuận lợi cho việc nuôi cá nước ngọt nâng cao thu nhập cho hệ thống canh tác trong mô hình nông - lâm - ngư kết hợp.

Mô hình này mang tính quảng canh và quảng canh cải tiến giảm áp lực về vốn đầu tư, thích hợp cho nhiều hộ gia đình. Thiết kế mô hình như sau: diện tích nên khoảng vài hecta có thể bao gồm các kênh mương trong rừng tràm, dùng lưới chắn theo bờ bao, bao chắn cá trong ruộng, trong kênh. Thời gian thả giống thường đầu tháng 6 (sau vụ hè thu) và thu hoạch vào tháng 12 (trước vụ đông xuân). Giống cá nuôi có thể từ cá tự nhiên hoặc thả các giống như cá lóc, cá rô, cá chép, mè vinh... Nếu mật độ thả > 3 con/m² thì phải cho ăn bổ sung (theo Trần Ngọc Nguyên,

2000).

* Trồng cây trên các bờ ao: có tác dụng làm ranh giới phân chia quản lý đất giữa các hộ, bao chống trầm phèn và tạo điều kiện rửa phèn cho đất canh tác được nhanh chóng.

- Trồng các cây trên bờ ao để có thể thu nhập từ lá, quả hạt và gỗ, củi đồng thời tạo thành đường băng cản lửa phòng và chống cháy rừng trầm.

- Cây trồng trên bờ bao có thể thành nhiều tầng như ớt, dứa, chuối, đu đủ và có thể trồng xen keo hay bạch đàn trắng.

* Kinh doanh ong mật: ong mật là đặc sản của rừng trầm, nghề gác kèo cho ong mật làm tổ đã được phổ biến từ lâu ở U Minh, Đồng Tháp Mười. Hoa trầm có nhiều mật, mùa hoa kéo dài nhiều tháng trong năm và nở rộ vào khoảng tháng 5, hiện nay sản lượng thu được 7 – 10 lít mật ong/ha

* VAC (vườn - ao - chuồng) trên đất thổ cư: mặc dù với tỷ lệ diện tích so với toàn bộ hệ thống chỉ chiếm khoảng 2%, nhưng mô hình VAC đã được chú ý xây dựng phổ biến trong nhân dân vùng đất phèn.

- Ao nuôi cá trong đất thổ cư được đào lên đắp đất nâng cao nền nhà và thiết kế vườn trồng cây ăn trái + rau xanh. Ao dùng để nuôi cá giống cung cấp giống cá trong mùa mưa. Mặt nước trong ao có thể trồng các loài rau nước như rau nhút, cần, muống, làm dền

trồng mướp...

- Cây ăn quả có thể trồng: mít, xoài, dứa, măng cầu xiêm, cam, chanh, đu đủ.

- Rau xanh trồng đậu leo, đậu bắp, dưa leo, cà chua, rau ngót, các loài mùi, húng, ớt.

- Về chăn nuôi, hầu hết hộ gia đình nuôi từ 3 - 5 con heo, tận dụng phân heo nuôi cá dưới ao và nước ao cá được đưa vào ruộng lúa giúp lúa sinh trưởng phát triển tốt, giảm lượng phân hóa học, tăng hiệu quả thu nhập. Tuy nhiên, chất thải của heo đã làm ô nhiễm môi trường. Đây là vấn đề người dân chưa có giải pháp để giải quyết.

(Tùy vào tình hình cụ thể hộ gia đình có thể phát triển chăn nuôi gia cầm hay đặc sản (trăn, rắn...) vì vùng này có nguồn thức ăn phong phú).

Mô hình kinh doanh tổng hợp đã giúp bà con nông dân biết giữ rừng và phát huy các lợi ích từ rừng trầm, kinh doanh tổng hợp các loại sản phẩm khác nhau trên một đơn vị diện tích. Kinh tế nông - lâm - ngư nghiệp này cũng tạo điều kiện cho nông dân nghèo vùng đất phèn phát triển kinh tế hàng hóa góp phần thúc đẩy phát triển trang trại, tạo ra các loại hình hợp đồng, hợp tác từ thấp tới cao và liên doanh liên kết giữa hộ nông dân với nhà nước, doanh nghiệp và các nhà nghiên cứu, nhà trường và tiến tới phát triển cộng đồng bền vững.